TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/LĐ-ST
Ngày 21 - 6 - 2024
V/v "Vô hiệu HĐLĐ & hủy sổ BHXH"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin.

2. Bà Nguyễn Thị Rạt.

***Thư ký phiên tòa*:** Nguyễn Thị Lệ Quân -Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Còn - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 40/2024/TLST - LĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc *"Tranh chấp vô hiệu hợp đồng lao đồng và hủy sổ BHXH*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST - LĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Trúc L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Nhật Thanh, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp Ch, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

Bị đơn: Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V.

Địa chỉ: Ấp Nh, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà YU LI HUA, Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh L.

2/ Bảo hiểm xã hội tỉnh L.

Địa chỉ: Số 08 tuyến tránh, quốc lộ 1, phường 4, thành phố T, tỉnh L.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt; Công ty vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 02 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị Trúc L do ông Nguyễn Nhật Thanh là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Từ tháng 11/2009 đến tháng 04/2010, bà vào làm công nhân tại công ty TNHH S.H V. Khi làm việc tại Công ty S.H V tại ấp Nh, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L, bà có tham gia bảo hiểm xã hội với số sổ 8009034296.

Sau đó, từ tháng 07/2010 đến tháng 3/2012, bà làm việc tại Công ty TNHH S.H V. Từ tháng 09/2012 đến tháng 01/2020, bà vào làm công nhân tại Công ty TNHH I tại Đường B, KCN & CN L, xã A, huyện Tr, tỉnh T. Cuối cùng, từ tháng 04/2020 đến nay, bà vào làm công nhân tại công ty TNHH Ch (L) tại ấp Nh, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L. Khi làm việc tại ba công ty trên, bà có tham gia bảo hiểm xã hội với số sổ 7212011625.

Do bản thân không am hiểu về pháp luật và muốn giúp đỡ bà Th (do bà Th bị mất giấy tờ tùy thân) có thể đi làm tạo thu nhập lo cho gia đình nên bà cho bà Th mượn giấy CMND để bà Th đi làm tại công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V tại ấp Nh, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L (nay là Công ty TNHH Sản Xuất và Đầu Tư Xây Dựng Thịnh V) trong khoảng thời gian từ tháng 05/2012 đến tháng 01/2013. Khi bà Th mang tên bà là Phạm Thị Trúc L làm việc tại công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V thì bà Th cũng tham gia bảo hiểm với số sổ bảo hiểm mang tên bà Phạm Thị Trúc L là 8012013504.

Việc bà cho bà Th mượn CMND là không đúng quy định pháp luật và người thực hiện hợp đồng lao động với công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V không phải do bản thân bà thực hiện. Hiện nay tồn tại hai số sổ bảo hiểm là 7212011625 và 8012013504 cùng mang tên Phạm Thị Trúc L nên bà không thể thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm được.

Do đó bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1/ Vô hiệu hợp đồng lao động được kí kết giữa bà Phạm Thị Trúc L (do bà Nguyễn Thanh Th làm việc) với công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V từ tháng 05/2012 đến tháng 1/2013 (nay là Công ty TNHH Sản Xuất và Đầu Tư Xây Dựng Thịnh V).

2/ Điều chỉnh lại tên Phạm Thị Trúc L trên sổ bảo hiểm số 8012013504 thành tên Nguyễn Thanh Th.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng cần thiết, đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các thủ tục theo pháp luật quy định nhưng bị đơn là Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V vẫn vắng mặt không có lý do,

cũng không có bất cứ văn bản nào phản hồi ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh L trình bày: Căn cứ vào hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách BHXH, bảo hiểm y tế, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Bảo hiểm xã hội tỉnh L xác định Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V có tham gia bảo hiểm cho bà Phạm Thị Trúc L trong tháng 05/2012 đến tháng 01/2013 với số sổ bảo hiểm 8012013504.

Đối với trường hợp người lao động mượn hồ sơ của người khác để đi làm việc và tham gia BHXH là hành vi vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo qui định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ Luật Lao động và nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên trường hợp này hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quan điểm kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định của tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, xác minh. Toà án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Các bên đương sự thực hiện đúng tố tụng về quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Trúc L về việc vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị Trúc L (do bà Nguyễn Thanh Th thực hiện) với Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày từ tháng 05/2012 đến tháng 01/2013; Điều chỉnh lại tên Phạm Thị Trúc L trên sổ bảo hiểm số 8012013504 thành tên Nguyễn Thanh Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Trúc L nêu trên, Hội đồng xét xử thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là: "*Tranh chấp vô hiệu hợp đồng lao đồng và hủy sổ BHXH*" vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V có trụ sở tại ấp Nh, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L nên Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tư cách tố tụng, thời hiệu và phạm vi giải quyết.

Bà Phạm Thị Trúc L là người khởi kiện, được xác định là nguyên đơn, Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V là người bị kiện, được xác định tư cách là bị đơn. Bà Nguyễn Thanh Th và BHXH tỉnh L được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Thời hiệu khởi kiện: Bà Phạm Thị Trúc L khởi kiện Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V vì cho rằng quyền lợi bị xâm phạm do hợp đồng giả tạo là còn trong thời hiệu khởi kiện; Bà Phạm Thị Trúc L có quyền khởi kiện theo quy định Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh và luật áp dụng.

Quá trình tố tụng: Chứng cứ bà Phạm Thị Trúc L có nộp sổ BHXH số 7212011625 và 8012013504; Sổ bảo hiểm xã hội.

Tòa án xét xử trên cơ sở chứng cứ do người khởi kiện cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập khi thấy cần thiết theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về chứng cứ chứng minh cho lời trình bày các đương sự Tòa án đã thu thập đầy đủ.

Thời điểm phát sinh tranh chấp Bộ luật lao động 2019 và Bộ luật tố tụng 2015 đang có hiệu lực pháp luật nên được áp dụng.

Tòa án lập biên bản về việc công khai chứng cứ, hòa giải và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tòa án xét xử trong phạm vi đương sự có yêu cầu. Các đương sự thừa nhận đã tiếp cận đầy đủ chứng cứ của nhau.

[2].Về nội dung:

Xét thấy, bà Phạm Thị Trúc L có cho bà Nguyễn Thanh Th mượn chứng minh thư mang tên Phạm Thị Trúc L để xác lập hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 05/2012 đến tháng 01/2013 tại Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V. Trong khi đó, bà Phạm Thị Trúc L cũng tham gia lao động tại công ty TNHH S.H V từ tháng 07/2010 đến tháng 3/2012, tại Công ty TNHH I từ tháng 9/2012 đến tháng 1/2020, tại Công ty TNHH Ch(L) theo số sổ bảo hiểm xã hội là 7212011625. Nay bà Phạm Thị Trúc L không được hưởng tiền bảo hiểm của chính mình là sổ BHXH số 7212011625 nên có yêu cầu Tòa án vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị Trúc L (do bà Nguyễn Thanh Th) tại từ tháng 05/2012 đến tháng 01/2013 là có căn cứ. Bởi vì đối tượng lao động thực sự lao động trong giai đoạn này tại Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V là bà Nguyễn Thanh Th, không phải là bà Phạm Thị Trúc L.

Việc bà Linh cho bà Th mượn giấy chứng minh nhân dân để đi làm tại Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V là vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ Luật Lao động, vi phạm các hành vi bị cấm như gian lận, giả mạo hồ sơ trong việc thực hiện BHXH,

BHTN theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 do đó Sổ BHXH số 8012013504 cần điều chỉnh từ tên Phạm Thị Trúc L thành tên Nguyễn Thanh Th là phù hợp thực tế.

Bà Nguyễn Thanh Th không có tranh chấp gì trong vụ án này nên không đề cập xem xét.

Việc Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V không có ý kiến gì trong vụ án nên HĐXX không đề cập, xem xét đến. Nếu có tranh chấp thì sẽ khởi kiện trong một vụ án khác nên không đề cập, xem xét đến.

[3].Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Trúc L tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm thay cho Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V nên Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 68 Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 195, Điều 196, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13, Điều 18, Điều 21 và Điều 49 Bộ luật lao động; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Trúc L về việc "*Tranh chấp vô hiệu hợp đồng lao đồng và hủy sổ BHXH*" với Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V.

1.1. Vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị Trúc L với Công ty TNHH Sản Xuất và Gia Công Giày Thịnh V tháng 05/2012 đến tháng 01/2013.

1.2. Điều chỉnh tên Phạm Thị Trúc L trên sổ bảo hiểm số 8012013504 thành tên Nguyễn Thanh Th.

1.3 Bà Phạm Thị Trúc L và bà Nguyễn Thanh Th được quyền liên hệ cơ quan BHXH tỉnh L để điều chỉnh thay đổi tên từ Phạm Thị Trúc L trên sổ BHXH số 8012013504 thành tên Nguyễn Thanh Th.

2.Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Phạm Thị Trúc L tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Án xét xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ để xin xét xử phúc thẩm.

4.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND Tỉnh Long An;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục THA huyện Đức Hòa;
-Lưu.

Nguyễn Thị Kim Cương

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Kim Tiến – Nguyễn Thị Rạt **Nguyễn Thị Mộng Th**